TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2023/HSST

Ngày 22/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/HSST, ngày 08/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 09/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Phùng Quang T (tên gọi khác: Cu**)**, sinh năm 1995, tỉnh Bình Thuận

HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Phùng Thạch H và bà Nguyễn Thị N; Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1998; Vợ: Nguyễn Thị Quế H1 (đã ly hôn); Con: 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Bị cáo đang bị Cơ quan điều tra Công an huyên Bắc Bình ra Quyết định khởi tố số 137 ngày 13/10/2022 về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình trong vụ án khác và có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1992, tỉnh Bình Thuận

HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông Lê Văn H3 và bà Ịp Sùi P; Anh, chị, em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1990 nhỏ nhất sinh năm 2003; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Bị cáo đang bị Cơ quan điều tra Công an huyên Bắc Bình ra Quyết định khởi tố số 137 ngày 13/10/2022 về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình trong vụ án khác và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bị hại: Nguyễn Trọng C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

Người liên quan:

- Đặng D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

- Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

- Nguyễn Duy T1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, Phùng Quang T, sinh năm 1995, ở thôn 1, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình tự ý lấy xe mô tô biển số 86B2 – 626.70 (của Phùng Tấn Lộc, sinh năm 1998, ở thôn 1, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình là em ruột của T) điều khiển chạy lên công trình đường cao tốc thuộc thôn Tú Sơn, xã Sông Lũy gặp anh Phước (không rõ họ tên) để hỏi công việc nhưng khi đến công trình thì không gặp anh Phước mà gặp anh Phụng (không rõ họ tên, là tài xế máy múc của anh Phước), anh Phụng chỉ T sang chòi kế bên để hỏi. Khi T đi đến chòi kế bên thì gặp anh Nguyễn Trọng Chinh, sinh năm 1986, thường trú xã Nam Tân, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (tạm trú thôn Tú Sơn, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, là công nhân của công trình) đang nằm ngủ trên võng, dưới đất chỗ anh Chinh nằm có để cái điện thoại hiệu Samsung A23, màu đen, Ram 06Gb, Rom 128Gb, có ốp lưng bằng nhựa. T nhìn xung quanh không có ai nên T mới đến lấy cái điện thoại Samsung bọc trong túi quần

rồi đi đến điều khiển xe mô tô đến nhà Lê Văn C, sinh năm 1992, ở thôn 1, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình. T nói với C là T có cái điện thoại, bảo C chở T đi xuống xã Phan Rí Thành để gặp bạn đổi lấy ma túy sử dụng thì C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số 86B2-626.70 chở T chạy đến xã Phan Rí Thành. Trên đường đi thì C có hỏi T điện thoại ở đâu mà có thì T trả lời do T trộm cắp ở công trình chỗ T làm. T bảo C dừng xe lại ở đầu đường hẻm và chờ T ở đây, để T đi bộ đến nhà Đặng Dũng, sinh năm 1994, ở thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình. Gặp Dũng, T nói có cái điện thoại, Dũng coi được bao nhiêu rồi đổi ma túy cho T luôn. Dũng xem điện thoại thì nói với T được 1.200.000 đồng, nói xong Dũng lấy trong túi ra 01 bịch ma túy heroine đưa cho T. T cầm bịch ma túy trên tay rồi đi ra chỗ C đứng đợi. C chở T về đến khu vực La Hà thuộc thôn Hòa Bình, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình thì bị công an phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, T và C đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/10/2022, anh Chinh thức dậy phát hiện bị mất điện thoại nên đã làm đơn trình báo với Công an xã Sông Lũy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 70/2022/KL-HĐĐG ngày 25/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận: 01 điện thoại Samsung A23, màu đen, Ram 06Gb, Rom 128Gb có giá trị là 4.029.433 đồng.

Tuy nhiên, qua điều tra, Đặng Dũng khai nhận: Dũng không quen biết với T. T đến gặp Dũng hỏi xung quang đây có ai mua điện thoại không thì Dũng trả lời không có. T hỏi Dũng có mua hay cầm điện thoại không. Dũng hỏi điện thoại ở đâu thì T trả lời là của T. Dũng đồng ý cầm cố điện thoại với số tiền 1.000.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó, Dũng đem điện thoại đến tiệm cầm đồ Duy Tuân ở thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình do Nguyễn Duy Tuân, sinh năm 1988 làm chủ, Dũng nói đây là điện thoại của Dũng nên Tuân đồng ý cầm cố với số tiền 2.500.000 đồng. Dũng không thừa nhận giá của điện thoại 1.200.000 đồng và trao đổi ma túy với T. Ngoài lời khai duy nhất của Phùng Quang T về việc Dũng bán ma túy cho T thì không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý Đặng Dũng. Đối với hành vi cầm cố điện thoại của Đặng Dũng và Nguyễn Duy Tuân nhưng Dũng và Tuân không biết điện thoại là do T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý Dũng và Tuân là phù hợp.

Nguyễn Thị Thúy Vân, sinh năm 2001, ở thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình (là vợ của Đặng Dũng) khai nhận: Dũng có đưa cho Vân số tiền 2.500.000 đồng và Dũng nói là tiền cầm cố điện thoại.

Ngày 07/10/2022, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Duy Tuân 01 điện thoại Samsung A23, màu đen và tạm giữ của Nguyễn Thị Thúy Vân số tiền 2.500.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 86B2- 626.70, T tự lý lấy xe mô tô biển số 86B2-626.70 đi trộm cắp tài sản và mua ma túy để sử dụng. Phùng Tấn Lộc không hay biết việc này nên Cơ quan điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 86B2-626.70 cho Lộc là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phùng Quang T và Lê Văn C, đã được Cơ quan điều tra giải quyết trong vụ án khác.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đối với điện thoại Samsung A23, Cơ quan điều tra đã giao trả cho Nguyễn Trọng Chính; Cơ quan điều tra giao trả số tiền 2.500.000 đồng cho Nguyễn Duy Tuân.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, Nguyễn Trọng Chinh và Đặng Dũng không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HBB ngày 04/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Phùng Quang T, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Lê Văn C về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phùng Quang T, mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Khoản 1 Điều 323; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Văn C, mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Không có.

Về phần dân sự: Không có.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sớm về với gia đình để nuôi con.

Bị cáo C: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phùng Quang T và bị cáo Lê Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/10/2022 tại thôn Tú Sơn, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, do Phùng Quang T bí mật, lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung của anh Nguyễn Trọng Chinh trị giá 4.029.433 đồng. Sau đó, T nhờ Lê Văn C điều khiển xe mô tô chở T đến xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình gặp Đặng Dũng để bán điện thoại trộm được thì bị phát hiện.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Phùng Quang T, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Lê Văn C về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Phùng Quang T và Lê Văn C là công dân có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự. Bị cáo T biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Trọng Chinh. Bị cáo C biết tài sản của bị cáo T là do trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp bị cáo T tiêu thụ tài sản trộm cắp. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo đã xâm hại đến tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý thỏa đáng đúng tính chất mức độ và hậu quả việc phạm tội gây ra.

Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại

không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s, h khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án xét thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Bị hại Nguyễn Trọng Chinh, người liên quan Đặng Dũng, Nguyễn Thị Thúy Vân và Nguyễn Duy Tuân không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Phùng Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Phùng Quang T **09** (**Chín**) tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt thi hành án

- Khoản 1 Điều 323; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn C** phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C **06** (**Sáu**) tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Quang T và bị cáo Lê Văn C mỗi người phải nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/02/2023.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo, bị hại; người liên quan;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh